TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 157/2024/QĐCNTTLH	*Tiên Lãng, ngày 30 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phạm Đức H và chị Phạm Thị Thu H1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc ly hôn của anh Phạm Đức H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Phạm Đức H, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn 2, xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng.

Chị Phạm Thị Thu H1, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Đức H và chị Phạm Thị Thu H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Đức H và chị Phạm Thị Thu H1 có 01 con chung là Phạm Bảo A, sinh ngày 25/7/2023. Khi ly hôn anh H, chị H1 thoả thuận, chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Bảo A, anh H có trách nhiệm cấp dưỡng cho con là 3.000.000 đồng/01 tháng. Thời hạn nuôi con, cấp dưỡng cho con tính từ ngày

30/10/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị H1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H không chịu thi hành khoản tiền trên thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Đức H và chị Phạm Thị Thu H1 tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Bảo (ĐKKH số 15/2023);
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Huyền Trang